

Dự thảo

**QUY ĐỊNH**

**Một số nội dung chi, mức chi đặc thù cho các hoạt động công tác Y tế dự phòng – Dân số trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023-2025**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2023/NQ-HĐND ngày tháng năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi áp dụng: Nghị quyết này quy định một số nội dung chi, mức chi đặc thù cho các hoạt động công tác Y tế dự phòng – Dân số trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023-2025.

2. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn ngân sách nhà nước triển khai các hoạt động, dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

**Điều 2. Nguyên tắc áp dụng**

1. Các định mức chi đặc thù theo Quy định này là định mức tối đa, áp dụng đối với các nhiệm vụ, nội dung chi đặc thù cho các hoạt động công tác Y tế dự phòng – Dân số trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện căn cứ vào tính chất, nội dung thực hiện và nguồn kinh phí được bố trí để quyết định mức chi cho phù hợp nhưng không vượt quá định mức chi theo Quy định này.

2. Những nội dung không quy định cụ thể tại Quy định này được thực hiện theo các quy định hiện hành của nhà nước.

**Chương II**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Nội dung chi, định mức chi cho các hoạt động chung về Y tế dự phòng – Dân số**

1. Nội dung và mức chi tổ chức; tư vấn, nói chuyện chuyên đề; hướng dẫn bệnh nhân và người nhà bệnh nhân phòng, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ tâm lý cho người bệnh; hỗ trợ tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ; tư vấn về nội dung phòng, điều trị, chăm sóc cho người bệnh.

a) Trường hợp tổ chức tư vấn, nói chuyện chuyên đề, hướng dẫn tập trung:

- Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên, người thực hiện tư vấn: Mức chi tối đa không quá 2.000.000 đồng/người/buổi.

- Đối với các nội dung đào tạo, tập huấn triển khai hoạt động chuyên môn trong phạm vi điều chỉnh của Thông tư 36/2018/TT-BTC thì thực hiện theo quy định của thông tư này.

b) Trường hợp tư vấn thường xuyên hàng tháng tại cơ sở xét nghiệm HIV, cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế: Hỗ trợ người thực hiện tư vấn: 100.000 đồng/người tư vấn/buổi tư vấn, tối đa 500.000 đồng/người tư vấn/tháng. Số lượng người tư vấn do người đứng đầu cơ quan chuyên môn về y tế, dân số quyết định.

c) Trường hợp đi tư vấn, hướng dẫn tại cộng đồng: Ngoài chế độ công tác phí theo quy định hiện hành, được hỗ trợ theo đối tượng tư vấn với mức 15.000 đồng/người được tư vấn/lần tư vấn, tối đa không quá 300.000 đồng/người tư vấn/tháng.

2. Nội dung và mức chi hỗ trợ các cơ sở y tế được giao nhiệm xây dựng, triển khai mô hình quản lý, phát hiện và ghi nhận bệnh nhân các bệnh lây nhiễm; bệnh không lây nhiễm theo quy định của Bộ Y tế.

a) Mức hỗ trợ 200.000 đồng/bệnh/cơ sở y tế/tháng để thực hiện:

- Lập phiếu đánh giá nguy cơ bệnh, lập phiếu ghi nhận, lập bảng phòng vấn bệnh nhân (nếu có).

- Lập hồ sơ bệnh án hoặc sổ theo dõi định kỳ bệnh nhân theo yêu cầu của Chương trình.

- Tư vấn phòng, chống các bệnh không lây nhiễm, bao gồm cả hướng dẫn về tuân thủ điều trị và tư vấn chăm sóc sức khỏe.

b) Chi xây dựng mô hình quản lý điểm, nội dung và mức chi bao gồm:

- Chi xây dựng đề cương triển khai: 1.000.000 đồng/đề cương.

- Các nội dung khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền: mức chi thực hiện theo các quy định hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Nội dung và mức chi hỗ trợ khám sàng lọc, phát hiện, quản lý sàng lọc, tham gia chiến dịch và khám lưu động tại cộng đồng; khám bệnh, chữa bệnh kết hợp quần dân y

a) Chi phí xét nghiệm, thủ thuật lấy bệnh phẩm sinh thiết, làm tiêu bản mô bệnh học và các dịch vụ kỹ thuật y tế khác theo chuyên môn y tế (nếu có). Mức chi thực hiện theo giá dịch vụ y tế của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở y tế công lập hiện hành.

b) Chi hỗ trợ cho những người trực tiếp tham gia công tác khám sàng lọc ngoài chế độ công tác phí hiện hành:

- Chi hỗ trợ người lấy mẫu bệnh phẩm, vật phẩm và mẫu máu trong các đợt khám sàng lọc: 7.000 đồng/mẫu.

- Người trực tiếp khám, xét nghiệm (bao gồm bác sỹ, y sỹ, y tá, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên xét nghiệm): Mức hỗ trợ là 90.000 đồng/người/ngày.

- Đối tượng khác trực tiếp phục vụ công tác khám sàng lọc: 40.000 đồng/người/ngày.

Người tham gia khám sàng lọc chỉ được hưởng 01 mức hỗ trợ theo quy định tại Khoản này.

4. Nội dung và mức chi hỗ trợ giám sát dịch tễ học; giám sát các bệnh tật; giám sát an toàn thực phẩm; giám sát dinh dưỡng; giám sát sức khỏe sinh sản; giám sát công tác dân số; giám sát bệnh, tật bẩm sinh; giám sát điều kiện, vệ sinh trường học; giám sát nước sinh hoạt; giám sát môi trường lao động; kiểm dịch y tế:

- Cán bộ y tế, dân số tham gia giám sát được hỗ trợ mức 40.000 đồng/người/ngày đi giám sát ngoài chế độ công tác phí quy định tại văn bản hiện hành.

5. Nội dung và mức chi hỗ trợ cộng tác viên y tế, dân số tại xã, phường, thị trấn

a) Đối tượng (nhân viên y tế thôn hoặc đối tượng khác) và số lượng cộng tác viên của từng xã, phường, thị trấn: Thủ trưởng cơ quan y tế tại địa phương quyết định đối với các dự án, hoạt động bắt buộc phải có cộng tác viên.

b) Mức hỗ trợ cộng tác viên tối đa 150.000 đồng/người/tháng.

6. Nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động tuyên truyền, truyền thông giáo dục sức khỏe.

a) Chi sản xuất biên tập các chương trình, tọa đàm, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí); chi mua, sản xuất, nhân bản, phát hành, sửa chữa các sản phẩm truyền thông, thông tin khác để tăng cường nội dung thông tin, tuyên truyền về hoạt động y tế, dân số: Trường hợp đã có định mức chi phí, đơn giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành thì áp dụng định mức đơn giá đó. Trường hợp chưa có định mức chi phí, đơn giá do cơ quan có thẩm quyền ban hành, thủ trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ truyền thông chịu trách nhiệm lựa chọn hình thức, nội dung tuyên truyền, chương trình truyền thông đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao; ưu tiên truyền thông qua đài phát thanh xã, phường, thị trấn. Việc thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

b) Chi hỗ trợ biên tập các nội dung truyền thông tại cộng đồng, mức chi tối đa: 80.000 đồng/tin, bài từ 350 từ đến dưới 600 từ; 100.000 đồng/tin, bài từ 600 từ trở lên.

c) Chi trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả; thù lao cho người tham gia thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí, xuất bản phẩm, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác

phẩm báo chí, xuất bản phẩm về thông tin, tuyên truyền đối với công tác y tế - dân số: Mức chi theo quy định tại Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản (khi có thay đổi của pháp luật về nội dung này thì áp dụng theo những quy định mới).

d) Chi tổ chức mít tinh, tháng hành động, chiến dịch truyền thông, truyền thông lồng ghép.

- Hỗ trợ những người tổ chức, giám sát thực hiện chiến dịch, vận động và tư vấn (ngoài chế độ công tác phí hiện hành): 40.000 đồng/người/ngày;

- Bồi dưỡng người trực tiếp tham gia chiến dịch: 50.000 đồng/người/ngày. Thủ trưởng đơn vị được giao nhiệm vụ truyền thông quyết định số lượng người tham gia chiến dịch trong phạm vi dự toán được giao;

- Bồi dưỡng phát thanh viên không quá 100.000 đồng/người/ngày.

e) Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính sách, pháp luật, kiến thức liên quan đến hoạt động y tế - dân số, bao gồm:

- Chi đăng báo và thông tin trên các phương tiện truyền thông để phát động và thông báo thể lệ cuộc thi: Thủ trưởng đơn vị được giao nhiệm vụ quyết định các nội dung chi phù hợp. Mức chi theo hợp đồng và chứng từ chi tiêu hợp pháp khác, trong phạm vi dự toán được giao;

- Các khoản chi khác (nếu có): Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở (khi có thay đổi của pháp luật về nội dung này thì áp dụng theo những quy định mới).

7. Nội dung và mức chi cho hoạt động mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị, tài liệu; thuê khoán dịch vụ chuyên môn:

- Thực hiện theo các quy định của pháp luật về mua sắm, đấu thầu và các quy định chuyên ngành khác.

#### **Điều 4. Nội dung và định mức chi cho từng hoạt động đặc thù cho công tác Y tế dự phòng**

1. Nội dung và mức chi đặc thù cho hoạt động tiêm chủng mở rộng

a) Chi hỗ trợ cán bộ y tế cho trẻ uống hoặc tiêm vắc xin đủ liều theo quy định của Chương trình TCMR: 1.500 đồng/trẻ/lần uống hoặc tiêm vắc xin.

b) Chi hỗ trợ cán bộ y tế tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh cho trẻ trong 24 giờ đầu sau sinh hoặc các vắc xin đặc thù khác trong Chương trình TCMR tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế; tiêm/uống một trong các loại vắc xin trong chiến dịch tiêm chủng bổ sung; tiêm đủ liều vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai và phụ nữ tuổi sinh đẻ: 2.000 đồng/liều (lần tiêm/uống).

2. Nội dung và mức chi đặc thù cho hoạt động phòng, chống sốt rét và sốt xuất huyết:

a) Chi hỗ trợ cán bộ thực hiện các xét nghiệm phát hiện bệnh sốt rét, sốt xuất huyết tại gia đình:

- Xét nghiệm để định loại véc tơ truyền bệnh: 5.000 đồng/mẫu.
- Xét nghiệm huyết thanh chẩn đoán sốt rét, sốt xuất huyết (từ khâu lấy máu, vận chuyển đến bảo quản và xét nghiệm): 25.000 đồng/mẫu (Trong đó: Chi hỗ trợ người lấy mẫu bệnh phẩm, bảo quản, vận chuyển: 10.000 đồng/mẫu; Chi hỗ trợ người làm xét nghiệm mẫu bệnh phẩm: 15.000 đồng/mẫu).
- Xét nghiệm PCR, giải trình tự gen: 30.000 đồng/mẫu (Trong đó: Chi hỗ trợ người lấy mẫu bệnh phẩm, bảo quản, vận chuyển: 10.000 đồng/mẫu; Chi hỗ trợ người làm xét nghiệm mẫu bệnh phẩm: 20.000 đồng/mẫu).

b) Chi hỗ trợ cán bộ tại điểm kính hiển vi: tối đa 150.000 đồng/điểm kính hiển vi/tháng.

c) Chi hỗ trợ người làm môi và người đi bắt muỗi đêm: tối đa 130.000 đồng/người/đêm.

d) Chi hỗ trợ người trực tiếp phun, tẩm hóa chất diệt muỗi: Mức hỗ trợ tối đa bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng.

e) Hỗ trợ người trực tiếp phun, tẩm hóa chất diệt muỗi, người trực tiếp thực hiện các hoạt động vệ sinh môi trường, diệt bọ gậy, lăng quăng tại hộ gia đình và trong các đợt tổ chức chiến dịch như sau:

- Chi hỗ trợ người trực tiếp phun, tẩm hóa chất diệt muỗi: mức hỗ trợ tối đa bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng.

- Chi hỗ trợ cho người trực tiếp thực hiện các hoạt động vệ sinh môi trường, diệt bọ gậy, lăng quăng tại hộ gia đình và trong các đợt tổ chức chiến dịch (không kể thành viên của hộ gia đình): 3.000 đồng/hộ/lần, mức hỗ trợ một ngày tối đa bằng mức lương tối thiểu vùng (tính theo ngày) do Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng.

3. Nội dung chi và mức chi đặc thù cho hoạt động phòng, chống bệnh đái tháo đường và phòng, chống các rối loạn do thiếu Iốt: Chi hỗ trợ cán bộ y tế trong đợt khám sàng lọc, chiến dịch:

a) Chi hỗ trợ cán bộ y tế thực hiện quy trình lấy máu tĩnh mạch và ly tâm mẫu máu lấy huyết thanh xét nghiệm: 20.000 đồng/mẫu.

b) Chi hỗ trợ cán bộ y tế thực hiện quá trình làm nghiệm pháp tăng đường máu, mức chi: 5.000 đồng/mẫu.

c) Chi hỗ trợ xét nghiệm nhanh mẫu muối Iốt 2.000 đồng/mẫu.

d) Chi hỗ trợ khám siêu âm tuyến giáp trong điều tra, đánh giá, khảo sát 10.000đ/người được khám.

e) Chi nước uống và đường glucose cho đối tượng làm nghiệm pháp tăng đường máu: 10.000 đồng/người.

4. Nội dung chi và mức chi đặc thù cho hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em:

a) Chi hỗ trợ cho cán bộ thực hiện hoạt động thực hành dinh dưỡng, triển khai kỹ thuật chế biến thức ăn cho bà mẹ đang mang thai, người chăm sóc trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng hoặc thừa cân béo phì: 6.000 đồng/người, tối đa 300.000 đồng/tháng.

b) Chi hỗ trợ cán bộ y tế cho trẻ em 6 tháng đến 60 tháng tuổi uống vitamin A tại cộng đồng: 2.000 đồng/trẻ/liều (lần uống).

5. Nội dung chi và mức chi đặc thù cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS:

a) Hỗ trợ chi phí xét nghiệm HIV, nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục (STI) phục vụ các hoạt động chuyên môn của Chương trình trong các đợt giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, giám sát các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục (gồm giám sát trọng điểm, giám sát phát hiện, giám sát trọng điểm lồng ghép giám sát hành vi và các chỉ số sinh học) của các đối tượng bắt buộc phải xét nghiệm HIV theo quy định của pháp luật; hỗ trợ chi phí xét nghiệm HIV cho phụ nữ mang thai tự nguyện xét nghiệm HIV, trẻ em dưới 18 tháng tuổi sinh ra từ người mẹ nhiễm HIV/AIDS. Mức chi áp dụng theo giá dịch vụ khám chữa bệnh, giá dịch vụ khám và điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV công lập.

b) Chi hỗ trợ cho nhân viên tiếp cận cộng đồng đã được cấp thẻ: mức hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng. Nhân viên tiếp cận cộng đồng đưa được đối tượng nguy cơ cao đi xét nghiệm có kết quả dương tính hoặc điều trị thuốc kháng HIV thì được hỗ trợ thêm 200.000 đồng/đối tượng, nhưng không quá 600.000 đồng/tháng. Trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng đã được hưởng chế độ thù lao từ các nguồn kinh phí khác thì không được hưởng mức hỗ trợ này và ngược lại.

c) Chi hỗ trợ sinh hoạt nhóm tuyên truyền viên đồng đẳng hàng tháng: Hỗ trợ sinh hoạt hàng tháng: 10.000 đồng/thành viên/tháng, nhưng tối đa không quá 1.200.000 đồng/nhóm/năm.

d) Hỗ trợ chi phí điều trị HIV/AIDS cho người bị nhiễm HIV do tai nạn nghề nghiệp, rủi ro của kỹ thuật y tế, người dân có nguy cơ rủi ro lây nhiễm HIV khi tham gia cứu nạn, phòng tội phạm, phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 6 tuổi, người nghèo, người dân tộc thiểu số (trừ đối tượng đã được cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán chi phí khám chữa bệnh từ nguồn Quỹ bảo hiểm y tế hoặc được hỗ trợ từ các nguồn kinh phí khác): Chi phí thực hiện các xét nghiệm theo quy định của Bộ Y tế phục vụ công tác điều trị. Mức chi áp dụng theo giá xét nghiệm, giá dịch vụ khám và điều trị HIV/AIDS do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở điều trị HIV/AIDS công lập.

e) Chi hỗ trợ người lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm HIV trong các cuộc điều tra, thanh tra, kiểm tra, giám sát:

- Chi hỗ trợ người lấy mẫu bệnh phẩm: 5.000 đồng/mẫu.
- Chi hỗ trợ người làm xét nghiệm mẫu bệnh phẩm: 7.000 đồng/mẫu.

#### 6. Nội dung và mức chi đặc thù hoạt động phòng, chống Phong

a) Chi hỗ trợ cho cán bộ y tế trực tiếp cấp phát thuốc và theo dõi bệnh nhân Phong đa hóa trị liệu tại nhà, ngoài chế độ công tác phí hiện hành. Mức hỗ trợ như sau:

- Đối với bệnh nhân nhóm ít vi khuẩn, Điều trị đủ liều từ 6-9 tháng: 200.000 đồng/bệnh nhân/đợt Điều trị đủ liều;

- Đối với bệnh nhân nhóm nhiều vi khuẩn, Điều trị đủ liều từ 12-18 tháng: 400.000 đồng/bệnh nhân/đợt Điều trị đủ liều.

b) Bệnh nhân phong thuộc hộ nghèo được hỗ trợ:

- Dụng cụ phục hồi chức năng cho bệnh nhân phong bị khuyết tật: 1.300.000 đồng/ bệnh nhân;

c) Chi thù lao cho người phát hiện bệnh nhân phong mới và giới thiệu hoặc đưa được họ đến cơ sở y tế khám chẩn đoán:

- Bệnh nhân ở các xã còn lại: 200.000 đồng/bệnh nhân.

d) Chi hỗ trợ cho cán bộ Y tế điều trị khỏi bệnh nhân loét lỗ đáo:

- Đối với bệnh nhân không viêm xương : 80.000 đồng/ bệnh nhân

- Đối với bệnh nhân có viêm xương : 150.000 đồng/bệnh nhân

#### 7. Nội dung và mức chi đặc thù hoạt động phòng, chống Lao

a) Chi hỗ trợ cho cán bộ y tế làm công tác khám, phát hiện nguồn lây chính (lao phổi AFB) tại cộng đồng: Mức hỗ trợ: 30.000 đồng/bệnh nhân lao AFB;

b) Chi hỗ trợ cán bộ y tế xã trực tiếp khám và đưa bệnh nhân lao tới tổ chống lao tuyến huyện: Mức hỗ trợ: 30.000 đồng/xã/tháng;

c) Chi hỗ trợ cho cán bộ y tế trực tiếp cấp phát thuốc, kiểm tra, giám sát bệnh nhân lao, lao kháng đa thuốc, lao tiềm ẩn điều trị đủ thời gian tại cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế (Dự án phòng, chống lao quốc gia): Mức hỗ trợ 120.000 đồng/bệnh nhân/đợt điều trị 6-8 tháng; 100.000 đồng/bệnh nhân lao tiềm ẩn/đợt điều trị; 150.000 đồng/bệnh nhân lao kháng đa thuốc/đợt điều trị 9 tháng; 300.000 đồng/bệnh nhân lao kháng đa thuốc/đợt điều trị 18-20 tháng;

8. Nội dung chi và mức chi đặc thù cho hoạt động phòng chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản:

- Chi hỗ trợ cán bộ y tế cơ sở hướng dẫn tập, phục hồi chức năng một lần cho bệnh nhân mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản tại cộng đồng: Mức hỗ trợ là 15.000 đồng/bệnh nhân hoặc 100.000 đồng/cán bộ y tế/ngày trong trường hợp hướng dẫn ít nhất từ 7 bệnh nhân trở lên tại cùng một địa điểm.

9. Nội dung chi và mức chi đặc thù cho hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần như sau:

a) Chi phát hiện, quản lý và điều trị sớm cho bệnh nhân trầm cảm: Chi hỗ trợ cho cán bộ y tế làm bảng hỏi Beck hoặc đánh giá trầm cảm khác theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế: 15.000 đồng/bảng hỏi.

b) Chi khám phát hiện sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác: Chi hỗ trợ cho cán bộ y tế làm bảng hỏi MMSE đánh giá tình trạng sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác: 34.900 đồng/bảng hỏi.

### **Điều 5. Nội dung chi và mức chi đặc thù cho hoạt động kiểm nghiệm và An toàn thực phẩm**

1. Chi triển khai kỹ thuật và thẩm định phương pháp thử; triển khai phương pháp thử nghiệm quốc tế, khu vực, đánh giá chất lượng phòng kiểm nghiệm:

2. Chi thử nghiệm thành thạo, so sánh liên phòng. Nội dung và mức chi đặc thù bao gồm:

- Chi xây dựng đề cương dự kiến chương trình thử nghiệm: 1.000.000 đồng/đề cương;

- Thử nghiệm thành thạo, so sánh liên phòng quốc tế và trong nước: Mức chi theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp;

- Tổng hợp, xử lý kết quả phân tích của các phòng kiểm nghiệm: 1.000.000 đồng/báo cáo

- Gửi kết quả phân tích cho cơ quan, đơn vị quản lý theo quy định: Mức chi theo giá cước dịch vụ bưu chính;

3. Chi chuẩn hóa phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017 và GLP đối với các cơ sở kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế, bao gồm:

- Xây dựng, chuẩn hóa phương pháp thử ISO, GLP...: 500.000 đồng/phương pháp thử

- Hỗ trợ cán bộ chuẩn hóa: Mức chi 100.000 đồng/người/ngày, tối đa không quá 500.000 đồng/người/tháng;

4. Chi đánh giá nội bộ tối đa không quá 2 lần/năm:

a) Chi xây dựng đề cương đánh giá nội bộ: 1.000.000 đồng/đề cương

b) Chi đánh giá nội bộ: Áp dụng mức chi thẩm định nội dung, tài chính của nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư 03/2023/TT-BTC.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá nội bộ: 1.000.000 đồng/báo cáo;

d) Hỗ trợ cán bộ chuẩn hóa tài liệu, giám sát đánh giá nội bộ: 200.000 đồng/cán bộ/đợt đánh giá; tối đa không quá 5 cán bộ/đợt đánh giá.

5. Chi tiêu hủy mẫu lưu, mẫu không đạt chất lượng, mẫu làm giả, vỏ đựng hoá chất, vật tư tiêu hao, nước thải phòng thí nghiệm, rác thải y tế sắc



nhọn...theo chứng từ, hoá đơn, hợp đồng phù hợp với giá thị trường tại thời điểm thực hiện .

6. Chi hỗ trợ lấy mẫu, phân tích, đánh giá một số chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

a) Hỗ trợ cho cán bộ đi lấy mẫu tại địa bàn huyện, thành phố. Ngoài chế độ công tác phí, Mức chi: 100.000đ/người/ngày/xã, phường

b) Mua mẫu thực phẩm phân tích: Mức chi theo chứng từ, hoá đơn hợp lệ và phù hợp với giá cả thị trường của địa phương tại thời điểm lấy mẫu.

c) Chi phân tích, đánh giá chỉ tiêu mẫu thực phẩm: theo quy định hiện hành

7. Chi cho các hoạt động điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm

a) Chi hoạt động phân tích dữ liệu và báo cáo thông tin về ngộ độc thực phẩm: 2.600.000 đồng/vụ ngộ độc thực phẩm;

b) Chi thù lao người trực tiếp điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh truyền qua thực phẩm (ngoài chế độ công tác phí; trường hợp cán bộ đã được hưởng phụ cấp chống dịch từ các nguồn kinh phí khác thì không hưởng chế độ thù lao này) mức hỗ trợ như sau:

- Tại khu vực lũ lụt, thiên tai, thảm họa, ổ bệnh dịch truyền qua thực phẩm: Mức chi 150.000 đồng/người/ngày;

- Tại các khu vực, địa điểm khác: Mức chi 100.000 đồng/người/ngày

8. Chi tiêu hủy hàng vô chủ là thực phẩm, nguyên liệu, vật tư, hóa chất sản xuất, chế biến thực phẩm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm (bao gồm thực phẩm giả, thực phẩm nhái, thực phẩm kém chất lượng, thực phẩm không đảm bảo an toàn) phát hiện trong các đợt kiểm tra, giám sát. Mức chi: căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hợp đồng, hóa đơn, chứng từ phù hợp với giá thị trường tại thời điểm thực hiện.

## **Điều 6. Nội dung chi và mức chi đặc thù cho hoạt động Dân số - Kế hoạch hóa gia đình**

1. Chi tiêu huỷ phương tiện tránh thai hết hạn sử dụng

a) Mua nhiên liệu, hoá chất, vật tư dùng cho tiêu huỷ (nếu có); Thuê kho lưu giữ vật tư, hóa chất phải thực hiện tiêu huỷ; Thuê máy móc, thiết bị phục vụ tiêu huỷ (nếu cần thiết); Chi vận chuyển thuốc phương tiện tránh thai cần tiêu huỷ; trang thiết bị, người tham gia phục vụ tiêu huỷ: Mức chi căn cứ vào dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hợp đồng, hóa đơn, các chứng từ chi hợp pháp phù hợp với giá thị trường tại thời điểm thực hiện.

b) Trường hợp phải thuê đơn vị khác thực hiện việc tiêu huỷ: Mức chi thực hiện theo hợp đồng, hóa đơn của đơn vị thực hiện tiêu huỷ.

2. Chi cập nhật thông tin về dân số - kế hoạch hóa gia đình của hộ gia đình: vào sổ ghi chép ban đầu về dân số - kế hoạch hóa gia đình của cộng tác

viên: 10.000 đồng/phiếu thu tin của ít nhất 5 hộ gia đình đã có thông tin tại sổ ghi chép hoặc của một hộ gia đình mới.

#### **Điều 7. Nguồn kinh phí**

Nguồn chi thường xuyên thuộc ngân sách tỉnh hàng năm.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Đối với các nội dung hoạt động, dự án đã triển khai thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Thái Bình nhưng chưa được thanh toán đến thời điểm ban hành quy định này thì thực hiện việc thanh quyết toán theo định mức tại quy định này.

2. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì được thực hiện theo văn bản mới ban hành.

#### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.